

Số: 106 /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 01 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết  
của UBND cấp xã tỉnh Lâm Đồng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Thông tư số 05/2014/TT – BTP ngày 07 tháng 2 năm 2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Lâm Đồng.

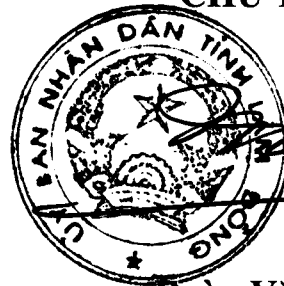
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc, UBND các xã, phường, thị trấn trong tỉnh Lâm Đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

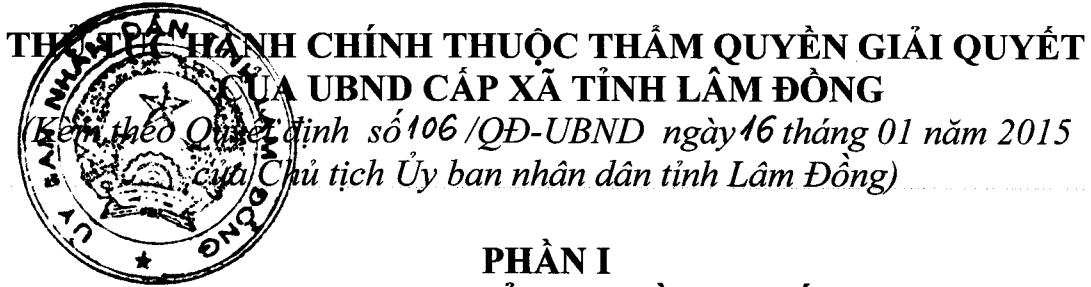
**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin Điện tử tỉnh;
- Như điều 3;
- Website VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, PKSTTHC.

**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Việt**



**PHẦN I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Lâm Đồng;**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</b>
1	Thủ tục xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2014-2015 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Người có công</b>
1	Thủ tục giải quyết mai táng phí đối với thanh niên xung phong tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước

**2. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ**

STT	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính	Văn bản QPPL quy định nội dung bãi bỏ
<b>I. Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội</b>			
1	T-LDG-246254 -TT	Thủ tục xác minh và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho phụ nữ, trẻ em là nạn nhân bị buôn bán từ nước ngoài tự trở về không qua tiếp nhận.	Thông tư liên tịch số 134/2013/ TTLT – BTC - BLĐT BXH ngày 25 tháng 09 năm 2013 của Liên bộ Tài chính – Bộ Lao động - Thương binh và xã hội

## PHẦN 2

### NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

#### A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI

##### I. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội

**1. Thủ tục xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2014-2015 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế**

##### 1.1 Trình tự thực hiện:

a) Bước 1: Hộ gia đình có nhu cầu tham gia bảo hiểm y tế làm giấy đề nghị, nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ công chức tiếp nhận, viết phiếu biên nhận hồ sơ; Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ công chức hướng dẫn người nộp bổ túc đầy đủ hồ sơ theo quy định.

b) Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Ban giám nghèo cấp xã tổ chức thẩm định.

c) Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận hộ gia đình thuộc hoặc không thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế.

d) Bước 4: Nhận kết quả tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

Người đến nhận có trách nhiệm nộp lại biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: trong giờ làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trừ ngày nghỉ theo quy định.

##### 1.2. Cách thức thực hiện:

- Nộp giấy đề nghị trực tiếp hoặc gửi bưu điện đến Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Nhận hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã

##### 1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Giấy đề nghị xét duyệt, xác nhận hộ gia đình thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo pháp luật bảo hiểm y tế (theo mẫu);

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

1.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận Giấy đề nghị của hộ gia đình.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.8. Lệ phí: Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai :

- Giấy đề nghị xét duyệt, xác nhận hộ gia đình thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo pháp luật bảo hiểm y tế - (mẫu số 01) – Thông tư 22/2014/TT – BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư 22/2014/TT – BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn quy trình xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2014- 2015.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ XÉT DUYỆT, XÁC NHẬN HỘ GIA ĐÌNH THUỘC DIỆN ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ ĐÓNG BẢO HIỂM Y TẾ THEO PHÁP LUẬT BẢO HIỂM Y TẾ**

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã.....**

Họ và tên: ..... : Nam:  Nữ:   
 Sinh ngày..... tháng..... năm..... Dân tộc: .....  
 Số CMND: ..... Nơi cấp: ..... Ngày cấp: .....  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Nghề nghiệp (*nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp*): .....  
 Chỗ ở hiện tại (*Thôn, ấp, xã; phường, thị trấn; quận, huyện, thị xã; tỉnh, thành phố*): .....

Ước tính thu nhập bình quân của gia đình/tháng (*ngàn đồng/tháng*): .....

Thông tin các thành viên của hộ:

Số TT	Họ và tên	Quan hệ với chủ hộ ( <i>Vợ, chồng, con...</i> )
01		
02		
03		
...		

Gia đình tôi có nhu cầu tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện, đề nghị Ủy ban nhân dân xã xét duyệt, công nhận gia đình tôi là hộ có mức sống trung bình được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo pháp luật bảo hiểm y tế./.

**Xác nhận của UBND cấp xã:**

....., ngày.... tháng... năm 20...

.....  
 Xác nhận Ông (bà) .....có hộ khẩu thường trú/tạm trú tại xã:  
 .....

**Người viết đơn**  
(*Ký*)

Có mức thu nhập trung bình người/tháng:  
 .....

thuộc/không thuộc diện đối tượng: ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo pháp luật bảo hiểm y tế

**TM. UBND xã** .....  
(*Ký tên và đóng dấu*)

## **II. Lĩnh vực người có công**

### **1. Thủ tục giải quyết mai táng phí đối với thanh niên xung phong tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước**

#### **1.1 Trình tự thực hiện:**

a) Bước 1: Thân nhân hoặc người tổ chức mai táng cho thanh niên xung phong tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ trần lập hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ công chức tiếp nhận, viết phiếu biên nhận hồ sơ; Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ công chức hướng dẫn người nộp bổ túc đầy đủ hồ sơ theo quy định.

b) Bước 2: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của đối tượng, Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận và làm thủ tục chuyển hồ sơ của đối tượng đến Phòng Lao động Thương binh và xã hội cấp huyện giải quyết mai táng phí.

c) Bước 3: Nhận kết quả tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

Người đến nhận có trách nhiệm nộp lại biên nhận hồ sơ và nhận kết quả.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: trong giờ làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, trừ ngày nghỉ theo quy định.

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị của thân nhân đối tượng.
- Giấy chứng tử.

b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ).

1.4. Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc

- Phòng Lao động Thương binh và xã hội: 05 ngày
- Ủy ban nhân dân cấp huyện: 05 ngày
- Ủy ban nhân dân cấp xã: 03 ngày

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: cá nhân

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ và kinh phí.

1.8. Lệ phí: Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai : không

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2005 của liên Bộ Quốc Phòng – Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ - TTG ngày 8 tháng 11 năm 2005 về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và nhà nước.

## **B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ**

### **Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội**

Thủ tục xác minh và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho phụ nữ, trẻ em là nạn nhân bị buôn bán từ nước ngoài tự trở về không qua tiếp nhận.

Văn bản quy định: Thông tư liên tịch số 134/2013/ TTLT – BTC - BLĐTBXH ngày 25 tháng 09 năm 2013 của Liên bộ Tài chính – Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.